

**CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH AN TOÀN VÀ SỨC
KHỎE LAO ĐỘNG CẢNH BÁO ĐỘC HẠI**

**Tài Liệu Hướng Dẫn Tuân Thủ Cho Các Cá Thể Nhỏ
Dành Cho Giới Chủ Nhân Có Sử Dụng Hóa Chất Độc
Hại Tại Cơ Sở**

This material was produced under grant number SH-05066-SH8 from the Occupational Safety and Health Administration, US Department of Labor. It does not necessarily reflect the views or policies of the US Department of Labor, nor does mention of trade names, commercial products, or organizations imply endorsement by the US Government.

Đạo Luật Sức Khỏe và An Toàn Lao Động năm 1970 m

“Nhằm bảo đảm cho nam nữ công nhân viên có nơi làm việc an toàn lành mạnh bằng cách cho phép cưỡng chế các tiêu chí của đạo luật này; bằng cách khuyến khích và trợ giúp các bang trong nỗ lực bảo đảm điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh; bằng cách tài trợ nghiên cứu, thông tin, giáo dục, huấn luyện trong lãnh vực an toàn và y tế lao động

Tài liệu trong tập hướng dẫn này là trong lãnh vực công cộng và có thể sao chép lại, trọn vẹn hoặc từng phần, không cần xin phép. Nên đề cập tới nguồn tài liệu, nhưng không bắt buộc.

Tài liệu này cũng có phiên bản dành cho người khiếm thị. Xin gọi số điện thoại nói (voice phone) (202)693-1999; máy chữ viễn chuyển (teletypewriter : TTY) số 1-877-889-5627.

Tài liệu này cho một cái nhìn tổng quát về đề tài liên quan đặc biệt tới các tiêu chí. Tài liệu không thay đổi hay quyết định trách nhiệm tuân thủ các tiêu chí của OSHA và Luật Y Tế và Toà An n Lao Động (Occupational Safety and Health Act) đặt ra. Hơn nữa, vì cách cắt nghĩa và chính sách cưỡng chế tuân thủ có thể thay đổi theo thời gian, độc giả cần tham khảo với quyết định và giải thích hành chánh đương thời của Ủy Ban Ôn Duyệt Sức Khỏe và An Toàn Lao

Động (the Occupational Safety and Health Review Commission) và các tòa án để có thêm hướng dẫn.

Tập tài liệu hướng dẫn này không phải là tiêu chí hay điều lệ, và không tạo thêm nghĩa vụ luật pháp mới. Nó gồm những lời khuyên và mô tả những tiêu chí về an toàn và sức y tế phải tuân thủ. Lời khuyên mang tính cách cố vấn truyền đạt rất nhiều thông tin nhằm giúp giới chủ nhân tạo lập được một môi trường làm việc an toàn và lành mạnh. Luật Y Tế và An Toàn Lao Động buộc giới chủ nhân phải tuân thủ các tiêu chí và điều lệ về sức khỏe và an toàn của OSHA hoặc của tiểu bang với chương trình được OSHA công nhận. Hơn nữa, điều khoản về bốn phạm tổng quát của luật này (the Act's General Duty Clause), đoạn 5(a)(1) buộc giới chủ nhân phải tạo môi trường làm việc cho nhân viên không có rủi ro độc hại có thể gây thương tích hoặc tử vong.

CẢNH BÁO ĐỘC HẠI

Tài Liệu Hướng Dẫn Tuân Thủ Cho Các Cá Thể Nhỏ

Dành Cho Giới Chủ Nhân

Có Sử Dụng Hóa Chất Độc Hại Tại Cơ Sở

Cơ Quan Điều Hành Y Tế và An Toàn Lao Động

Bộ Lao Động Hoa Kỳ

OSHA 3695-03 2014

TỜ THÔNG TIN OSHA (OSHA FactSheet)

Những bước dẫn tới một chương trình Cảnh Báo Độc Hại hữu hiệu cho giới chủ nhân sử dụng hóa chất độc hại nơi làm việc

Tiêu Chí Cảnh Báo Độc Hại OSHA (OSHA's Hazard Communication Standard : HCS), 29 CFR 1910.1200, buộc giới chủ nhân sử dụng hóa chất độc hại nơi làm việc phải thiết lập chương trình Cảnh Báo Độc Hại. Chương trình phải bao gồm nhãn dán trên các thùng chứa hóa chất độc hại, bảng dữ liệu an toàn (SDS) cho các hóa chất độc hại, và huấn luyện nhân viên. Các chủ nhân cũng phải mô tả rõ trong văn bản chương trình phương thức mà chương trình tuân thủ những yêu cầu của HCS từng nơi làm việc này.

Giới chủ nhân có thể áp dụng chương trình cảnh báo độc hại hữu hiệu bằng cách tuân thủ 6 bước sau đây:

Bước 1. Nắm vững tiêu chí / Chọn nhân viên chịu trách nhiệm

- Có bảng tiêu chí chương trình cảnh báo độc hại của OSHA nơi làm việc.
- Nắm vững các điều khoản trong bảng này.
- Chọn ngay một nhân viên chịu trách nhiệm đầu tiên điều phối thực hiện chương trình.
- Chỉ định nhân viên đặc trách từng công việc (thí dụ như: huấn luyện nhân viên).

Quý vị có thể lấy bản sao Tiêu Chí Cảnh Báo Độc Hại OSHA trên trang mạng Cảnh Báo Độc Hại của OSHA tại: www.osha.gov/dsg/hazcom. Những điều khoản về tiêu chí áp dụng cho giới chủ nhân sử dụng hóa chất độc hại nơi cơ sở được đề cập ở đoạn (e) văn bản chương trình cảnh báo độc hại; đoạn (f) nhãn dán và những hình thức cảnh báo khác; đoạn (g) bảng dữ liệu an toàn; và đoạn (h) thông báo và huấn luyện nhân viên. Quý vị phải thông suốt nhưng điều khoản này để quyết định cơ sở cần những gì cho việc tuân thủ tiêu chí nơi làm việc.

Để bảo đảm có được một chương trình cảnh báo độc hại hữu hiệu và đầy đủ các thành tố cần thiết, quý vị phải thi trach nhiệm thi hành chương trình cảnh báo phải được trao cho một nhân viên điều phối. Nhân viên điều phối tổng thể chương trình này sẽ chọn nhân viên chịu trách nhiệm cho từng công việc cụ thể, như là huấn luyện nhân viên.

Bước 2: Soạn thảo và thi hành văn bản chương trình cảnh báo độc hại

- Soạn thảo văn bản chương trình nêu rõ phương thức cảnh báo độc hại nơi làm việc tại cơ sở quý vị.
- Lập bảng liệt kê tất cả hóa chất có nơi làm việc.

Đoạn (e) của tiêu chí đòi giới chủ nhân soạn thảo văn bản chương trình cảnh báo độc hại. Yêu cầu này nhằm giúp bảo đảm việc tuân thủ tiêu chí an toàn một cách có hệ thống và mọi yếu tố của chương trình được điều phối chặt chẽ. Văn bản chương trình phải nêu rõ phương thức quý vị đáp ứng những yêu cầu của đoạn (f) về nhãn dán và những hình thức cảnh báo khác; đoạn (g) về bảng dữ liệu an toàn; và đoạn (h) về thông báo và huấn luyện nhân viên nơi làm việc.

Văn bản chương trình cũng đòi giới chủ nhân giữ danh sách các hóa chất độc hại hiện có nơi làm việc. Sử dụng cách định danh hóa chất (như là: tên sản phẩm, tên gọi thông thường, tên hóa chất)

trong danh sách này giúp quý vị theo dõi tình trạng các bảng dữ liệu an toàn (SDSs) và nhãn dán của hóa chất độc hại nào. Cần nhớ rằng định danh hóa chất trong danh sách phải cùng tên trên nhãn dán và SDS của hóa chất độc hại này.

Bước 3: Bảo đảm các thùng chứa hóa chất có dán nhãn

- Giữ những nhãn dán trên các thùng chứa chuyên chở hóa chất.
- Dán nhãn lên các thùng chứa nơi làm việc

Nhà sản xuất và nhập cảng hóa chất phải dán nhãn trên các thùng chứa chuyên chở có ghi đầy đủ : định danh hóa chất (product identifier), thuật ngữ chỉ định độ độc hại (signal word), biểu hình định mức độ độc hại (pictogram), lời cảnh báo độc hại (hazard statement), hướng dẫn phòng ngừa rủi ro (precautionary statements), tên và địa chỉ và số điện thoại của thành phần chịu trách nhiệm. Vì vậy, khi giới chủ nhân nhận hóa chất độc hại từ nhà sản xuất, thì tất cả những thông tin trên đều đã có trên nhãn dán rồi. Tuy nhiên có thể có thêm những thông tin khác nữa trên nhãn dán.

Là giới chủ nhân, quý vị phải bảo đảm tất cả các thùng chứa nơi làm việc đều có dán nhãn. Quý vị có thể dùng chính nhãn dán của nhà sản xuất, hay mẫu nhãn dán khác như là của hệ thống thứ ba (như là: Hội Phòng Cháy Quốc Gia (NFPA), Hệ Thống Nhận Dạng Chất Độc Hại (HMIS)) cùng với những thông tin bắt buộc nêu trên. Bất cứ thùng chứa hóa chất độc hại nào tại nơi làm việc đều phải có tối thiểu: định danh sản phẩm, và thông tin tổng quát về rủi ro độc hại của hóa chất. Dù cho quý vị lựa chọn phương cách nào, thì nhân viên cơ sở cũng phải tiếp cận được với thông tin đầy đủ về độc hại.

Bước 4: Lưu giữ bảng dữ liệu an toàn (SDSs)

- Lưu giữ bảng dữ liệu an toàn cho từng hóa chất tại cơ sở nơi làm việc.
- Bảo đảm những bảng dữ liệu này luôn luôn sẵn sàng để nhân viên sử dụng

Bảng dữ liệu an toàn là nguồn tài liệu chi tiết về bất cứ hóa chất độc hại nào. Giới chủ nhân phải lưu giữ các bản sao dữ liệu này cho từng hóa chất độc hại có nơi cơ sở. Trong trường hợp quý vị không tự động nhận được bảng dữ liệu từ nhà sản xuất, thì quý vị phải yêu cầu họ gửi ngay cho quý vị. Quý vị cũng phải bảo đảm các bảng dữ liệu này luôn sẵn sàng nơi làm việc cho nhân viên sử dụng trong lúc làm việc. Có nhiều cách để nhân viên sẵn sàng sử dụng được những bảng dữ liệu này. Quý vị phải tự quyết định phương cách thích hợp cho nơi làm việc đặc thù của quý vị. Một số chủ nhân lưu giữ những SDS trong tập hồ sơ bìa cứng (binder) đặt ở vị trí trung tâm (như là: bên ngoài phòng an toàn, trên xe tải tại nơi xây cất). Một số khác, nhất là những cơ sở có số lượng lớn hóa chất, lại lưu giữ bằng phương tiện điện tử. Tuy nhiên, nếu lưu giữ SDS bằng phương tiện điện tử, thì phải có hệ thống sao lưu (back-up system) thích hợp tại chỗ phòng khi hệ thống điện bị cắt (power outage), máy móc ngừng bất chợt (equipment failure), hoặc trường hợp khẩn cấp khác xảy tới cho thống điện tử chính. Hơn nữa chủ nhân phải bảo đảm nhân viên được huấn luyện cách tiếp cận SDS trong hệ thống điện tử và có thể in ra bản cứng (hard copies) SDS. Trong trường hợp cấp cứu, thì phải có ngay bản cứng SDS cho nhân viên y tế.

Bước 5: Thông báo và huấn luyện nhân viên

MỤC LỤC

- I. **Nhập đề**
- II. **Các bước để thành lập một chương trình cảnh báo độc hại hữu hiệu**
 - 1. **Tìm hiểu Tiêu Hí / Chọn nhân viên chịu trách nhiệm chương trình**
 - 2. **Thiết lập và thi hành văn bản chương trình cảnh báo độc hại**
 - 3. **Bảo đảm các thùng chứa đều có nhãn dán**
 - 4. **Lưu giữ các bảng dữ liệu an toàn**
 - 5. **Thông báo và huấn luyện nhân viên**
 - 6. **Lượng giá và tái lượng định chương trình**

- III. **Kết luận**

Phụ lục A: Mẫu văn bản chương trình cảnh báo độc hại

Phụ lục B: Hướng dẫn cấp tốc huấn luyện nhân viên về cảnh báo độc hại

Quyền lợi của nhân viên

Trợ giúp, dịch vụ, và các chương trình của OSHA

Chương trình lượng giá độc hại y tế NIOSH

Văn phòng OSHA vùng

Cách liên lạc với OSHA

I. DẪN NHẬP

Hóa chất giờ đây đã trở thành một yếu tố quan trọng trong mọi mặt của cuộc sống hiện đại. Tất cả những hóa chất này – từ những chất lỏng tẩy rửa cho đến dược phẩm, thuốc trừ côn trùng, sơn...—đều được sản xuất nơi công nhân làm việc, và sẽ được sử dụng ở những nơi làm việc khác sau đó. Trong khi những hóa chất này có những công dụng và lợi ích khi sử dụng, chúng cũng có tiềm năng gây hại. Những hậu quả nguy hại này gồm tác hại tới sức khỏe (như là: gây ung thư và mãn cảm hóa) và tới cơ thể con người (như là: tính dễ cháy và gây phản ứng). Để bảo vệ công nhân tránh những tác hại kể trên – cũng như giảm thiểu những bệnh tật do hóa chất gây ra – chủ nhân cần có được những thông tin về những độc hại của hóa chất họ đang sử dụng và những biện pháp bảo vệ hiện có. Giới công nhân cũng có quyền và nhu cầu cần biết những thông tin này, nhất là để có biện pháp tự bảo vệ khi cần.

Không ai có thể biết chắc chắn có bao nhiêu hóa chất đang được sử dụng tại những nơi làm việc ở Hoa Kỳ. Tổng số những hóa chất được sản xuất và có đăng ký với Cơ Quan Đăng Ký Dịch Vụ Sản Xuất Hóa Chất (the Chemical Abstracts Service Registry) đạt tới con số 60 triệu trong năm 2011 – trong số này 10 triệu là mới được thêm vào trong thời gian chưa đầy 2 năm. Rất nhiều hóa chất trong số này liên quan tới quá trình cải tiến như áp dụng vào công nghệ nano (nanotechnology)

Trong khi không phải là tất cả những hóa chất này đều được sản xuất tung ra thị trường, nhưng con số khổng lồ này cho thấy phạm vi của những vấn đề tiềm ẩn nơi làm việc về cách thức sử dụng an toàn những hóa chất này. Hơn thế nữa, hầu hết những hóa chất sử dụng nơi làm việc đều là hợp chất. Cho nên tổng số hợp chất hóa học cao hơn tổng số hóa chất rất nhiều, mà hầu hết công nhân nơi làm việc tiếp cận với các hợp chất.

Theo Phòng Thống Kê Lao Động (Bureau of Labor Statistics: BLS) thì những trường hợp bệnh tật và thương tật cấp tính vì nhiễm hóa chất nơi làm việc đã giảm 42% kể từ khi các Tiêu Chí Cảnh Báo Độc Hại được ban hành.

Lĩnh vực nơi làm việc mà công nhân bị nhiễm độc hóa chất cũng rất rộng. Hầu hết ai cũng nghĩ rằng các nhà máy sản xuất hóa chất là nơi công nhân bị nhiễm hóa chất, nhưng còn có rất nhiều loại cơ sở khác mà công nhân cũng thường bị nhiễm độc hóa chất. Thí dụ như: công nhân xây dựng có thể bị nhiễm độc do sơn, sơn mài, chất pha loãng sơn, hơi khói nhựa đường, hay tinh thể silica. thợ làm tóc thì bị nhiễm độc vì hóa chất nhuộm tóc và những sản phẩm về tóc có chứa hóa chất độc hại. Tất cả những hình thức nhiễm độc này đều là mối quan tâm trong quá trình bảo vệ công nhân và bảo đảm hóa chất được sử dụng an toàn.

ĐỐI TƯỢNG CỦA TẬP TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN NÀY

Tập hướng dẫn này nhằm giúp giới chủ nhân tiểu thương tuân thủ các tiêu chí cảnh báo độc hại (Hazard Communication Standard : HCS) của cơ quan y tế và an toàn lao động (Occupational safety and Health Administration : OSHA). Tập hướng dẫn này có tính cách cố vấn với nội dung có nhiều thông tin cần thiết. Đây không phải là mẫu mực hay điều lệ, cũng không phải là những luật lệ phải tuân thủ. Giới chủ nhân phải đề cập rõ những tiêu chí phù hợp nào để bảo đảm chúng được tuân thủ. Tiêu chí OSHA được thi hành trong 25 tiểu bang và 2 lãnh địa, các cơ quan tiểu bang chịu trách nhiệm về những chương trình cấp tiểu bang được OSHA chấp thuận. Đó là những tiểu bang: Alaska, Arizona, California, Hawaii, Indiana, Iowa, Kentucky, Maryland, Michigan, Minnesota, Nevada, New Mexico, North Carolina, Tennessee, Utah, Vermont, Virginia, Washington, and Wyoming. Các tiểu bang Connecticut, Illinois, New Jersey, New York, và Virgin Island điều hành các kế hoạch tiểu bang đã được OSHA chấp thuận nhưng chỉ dành riêng cho công nhân viên tiểu bang hay địa phương mà thôi. Những chương trình tiểu bang phải chấp nhận và thi hành các tiêu chí giống hệt, hoặc tối thiểu cũng hữu hiệu như, các tiêu chí OSHA liên bang.

Tiêu chí cảnh báo độc hại OSHA (OSHA's HCS)

Tiêu chí cảnh báo độc hại OSHA, 29 CFR 1910.1200 đáp ứng nhu cầu thông tin về hóa chất của giới chủ nhân và công nhân. Tiêu chí này được công bố năm 1983, và nhằm vào lãnh vực sản

xuất. Sau đó được mở rộng bao gồm cả các kỹ nghệ có công nhân viên có tiềm năng bị nhiễm độc hại hóa chất.

Tiêu Chí Cảnh Báo Độc Hại hoàn chỉnh (revised HCS) dựa trên những thành quả của Tiêu Chí nguyên thủy và đã tránh được thêm 585 thương tật và bệnh tật, và 43 tỉ vong hàng năm. Điều này sẽ giảm rào cản thương mại (trade barriers) đưa tới cải thiện phúc lợi ước tính thường niên (estimated annualized benefits in productivity improvements) cho những cơ sở thương mại Hoa Kỳ thường xuyên sử dụng, lưu trữ, và tiếp cận hóa chất độc hại; cũng như tiết kiệm chi phí cho các thương gia Hoa Kỳ khi phải duyệt xét lại các bảng dữ kiện an toàn và nhãn dán cho những hóa chất phải tuân thủ tiêu chí.

Vào năm 2012, HCS đã được điều chỉnh để những điều khoản tiêu chí phù hợp với Hệ Thống Phân Loại và Định Danh Hóa Chất Toàn Cầu của Liên Hiệp Quốc (United Nations Globally Harmonized System of Classification and Labeling of Chemicals: GHS). Điều chỉnh này rất có lợi. Đặc biệt là GHS bảo đảm các hóa chất nhập cảng phải được kèm theo thông tin phòng ngừa thích hợp nhằm bảo vệ công nhân Hoa Kỳ có tiềm năng nhiễm độc. Hơn nữa HCS cải tiến có thể tạo điều kiện (facilitate) mua bán hóa chất vì nó đã giảm thiểu những rào cản thương mại do sự khác biệt về điều kiện phân loại và định danh (labeling) hóa chất trên toàn cầu.

“Phân Loại” (classification) có nghĩa là nhận dạng những dữ liệu liên hệ về độc hại của một hóa chất; duyệt xét những dữ liệu này để xác nhận những độc hại do hóa chất; và quyết định xem hóa chất có thể được phân loại là độc hại không, theo định nghĩa về hóa chất độc hại trong đoạn này. Hơn nữa, phân loại về độc hại đối với cơ thể và sức khỏe bao gồm cả quy định về mức độ độc hại nếu có thể bằng cách so sánh dữ liệu với tiêu chuẩn về độc hại cho cơ thể và sức khỏe.

“Định Danh” (label) nghĩa là một số những dấu hiệu bằng chữ viết, in ấn, hoặc hình vẽ nói lên những độc hại của hóa chất, được dán vào, in lên, hoặc gắn liền vào thùng chứa hóa chất độc hại, hoặc bên ngoài kiện hàng.

“Bảng dữ liệu an toàn” (Safety Data sheet : SDS) là tờ giấy có viết hoặc in thông tin về hóa chất độc hại được bào chế phù hợp với đoạn (g) trong phần này.

HCS là tiêu chí OSHA duy nhất, xét theo nhiều phương diện. Nó kết hợp những gì được mô tả là *dòng chảy thông tin xuống (downstream) các giới tiểu thương* từ nhà sản xuất hóa chất, qua nhà xuất nhập cảng, và nhà phân phối, tới giới chủ nhân sử dụng Tiêu chí này hóa chất:

- Tiêu chí này đòi các nhà sản xuất và nhập cảng hóa chất phải **phân loại** những độc hại của hóa chất họ sản xuất hay nhập cảng, và chuẩn bị **nhãn dán** và **bảng dữ liệu an toàn** phù hợp để cảnh báo những độc hại của hóa chất cũng như hướng dẫn các biện pháp bảo vệ an toàn.
- Giới sản xuất, nhập cảng, và phân phối phải bảo đảm những thùng chứa hóa chất độc hại này được dán nhãn khi chuyên chở, và các bảng dữ liệu an toàn được cung cấp cho các giới sử dụng và tiêu thụ ngay trong chuyển giao hàng đầu tiên và mỗi khi SDS được cập nhật.

Do đó giới thông hiểu hóa chất nhất – những công ty sản xuất, nhập cảng, hoặc phân phối – có bổn phận lượng định những thông tin về hóa chất, và truyền đạt những gì cần thiết xuống cho giới chủ nhân sử dụng hóa chất độc hại. Phạm vi trách nhiệm của giới chủ nhân được đề cập ở đoạn (b)(2) trong Tiêu Chí:

(b)(2) trong Tiêu Chí: Phần này áp dụng cho những hóa chất được biết hiện có nơi cơ sở làm việc mà nhân viên có thể nhiễm độc khi sử dụng bình thường hoặc trong một tình huống cấp cứu dễ xảy tới.

Có một số định nghĩa có ảnh hưởng tới định nghĩa về trách nhiệm, nhưng hầu hết các nơi làm việc đều phải tuân thủ điều lệ này.

Là chủ nhân sử dụng hóa chất, quý vị phải nhận được nhãn dán và SDS từ nhà cung cấp. Theo HCS, giới chủ nhân có trách nhiệm thiết lập chương trình cảnh báo độc hại, và giúp nhân viên tiếp cận với các nhãn dán hóa chất và SDSs có nơi cơ sở, song song với thông báo và huấn luyện nhân viên. Trách nhiệm cảnh báo độc hại được minh họa trong hình 1.

“Nhân viên” (employee) có nghĩa là công nhân có thể nhiễm độc hóa chất trong điều kiện làm việc bình thường hoặc trong những trường hợp khẩn trương được dự báo trước. Những nhân viên như nhân viên văn phòng, hoặc giao dịch viên ngân hàng (bank teller) bị nhiễm độc hóa chất trong trường hợp ngoài công việc thì không được chương trình bảo vệ.

“Nhiễm độc hóa chất” (Exposure or exposed) nghĩa là nhân viên, trong thời gian làm việc, chịu ảnh hưởng của hóa chất độc hại tới sức khỏe và thể xác bao gồm cả trường hợp có tiềm năng bị nhiễm độc (tình cờ hoặc có thể). “Bị lây nhiễm” (subjected) liên quan tới rủi ro độc hại cho sức khỏe gồm bất cứ tuyến lây nhiễm nào (route of entry) (như là: hít vào, nuốt vào, chạm vào, hay hấp thụ.)

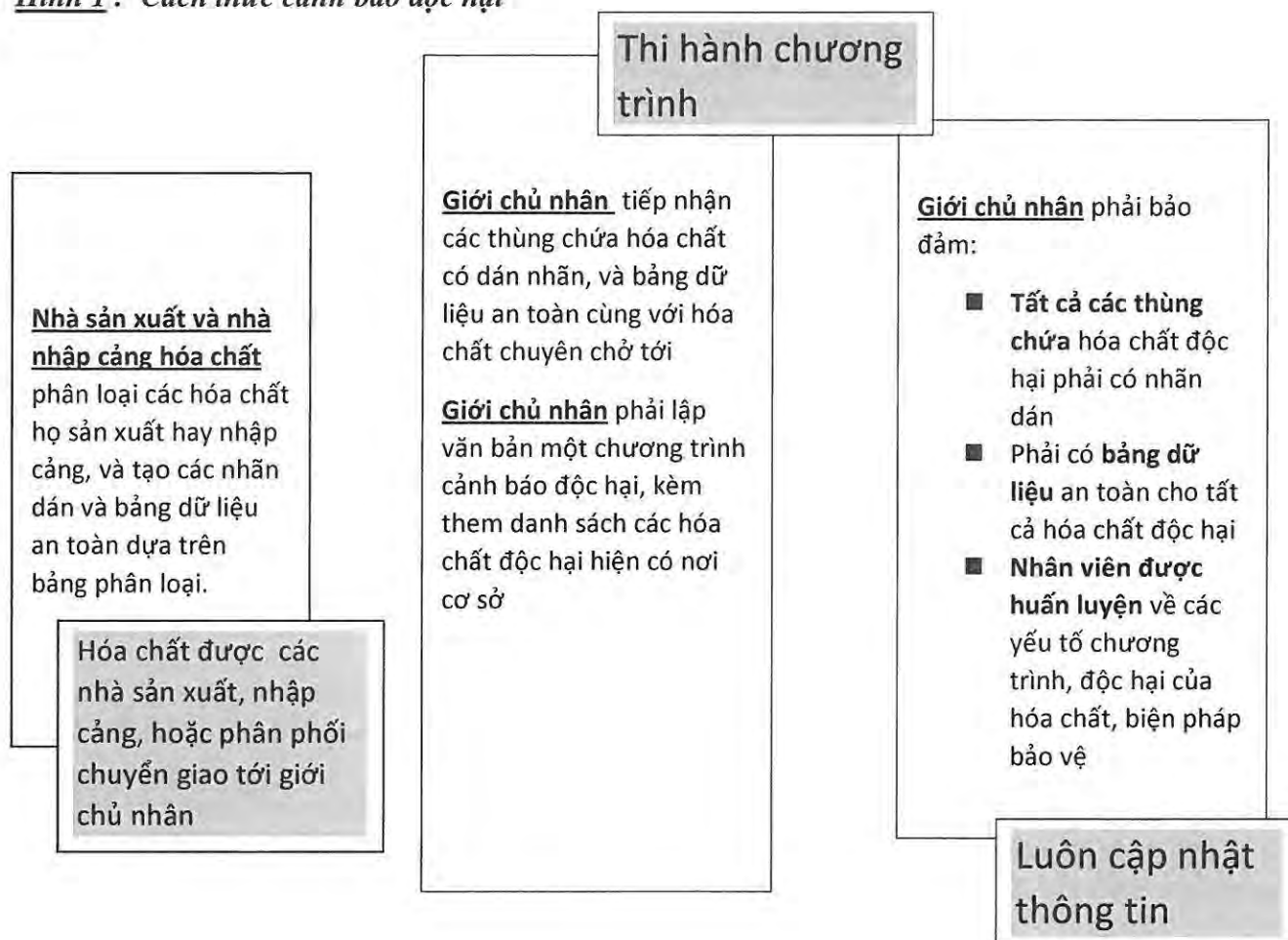
“Sản xuất” (produce) gồm cả những động tác sau: sản xuất, chế biến, thành lập (formulate), hòa trộn (blend), tạo lập (generate), phát ra (emit), đóng gói lại...

“Sử dụng” (use) nghĩa là đóng gói, sử dụng, phản ứng với, phát ra, chiết xuất (extract), tạo lập như một phó phẩm (by-product), hoặc chuyển tiếp.

Tập hướng dẫn này đề cập tới trách nhiệm của giới chủ nhân theo Tiêu Chí Cảnh Báo Độc Hại (HCS). Nhiều điều khoản trong Tiêu Chí chỉ áp dụng cho giới sản xuất, nhập cảng, hoặc phân phối. Tập hướng dẫn này tập trung vào việc giúp giới chủ nhân sử dụng hóa chất (chứ không sản xuất hóa chất) nhận biết những phần trong điều lệ áp dụng cho cơ sở của họ, đồng thời giúp họ thiết lập và thi hành chương trình cảnh báo độc hại.

Những điều chỉnh 2012 trong HCS (cũng còn được gọi là Cảnh Báo Độc Hại 2012: “HazCom 2012”) trong tài liệu này, chủ yếu đề cập tới cách thức mà các nhà sản xuất và nhập cảng hóa chất phân loại những độc hại và chuẩn bị các nhãn dán cũng như bảng dữ liệu an toàn (SDS) theo đúng yêu cầu. Nếu quý vị không là nhà sản xuất hay nhập cảng hóa chất, và quý vị đã có chương trình cảnh báo độc hại tuân thủ các yêu cầu của HCS nguyên thủy, thì quý vị chỉ cần thay đổi chút ít cho phù hợp với tiêu chí đã được điều chỉnh.

Hình 1: Cách thức cảnh báo độc hại



Để hiểu rõ những yêu cầu của HazCom 2012 áp dụng vào cơ sở quý vị, quý vị cần biết tổng thể cách tổ chức của tiêu chí. Tiêu chí được chia thành những đoạn (paragraphs) mô tả những yêu cầu, và những yêu cầu này được bổ túc bằng những phụ lục với những chi tiết cụ thể.

Tổ chức các yêu cầu qui định cho Cảnh Báo Độc Hại

<i>Các đoạn của tiêu chí</i>	<i>Phụ lục của tiêu chí</i>
(a) Mục đích	Phụ lục A : Tiêu chí về độc hại cho sức khỏe (bắt buộc)
(b) Phạm vi và áp dụng	
(c) Định nghĩa	Phụ Lục B : Tiêu chí về độc hại cho cơ thể
(d) Phân loại độc hại	
(e) Văn bản chương trình cảnh báo độc hại	Phụ lục C : Phân bố các thành tố của nhãn dán (bắt buộc)
(f) Nhãn dán và các hình thức cảnh báo	Phụ lục D : Bảng dữ liệu an toàn (bắt buộc)
(g) Bảng dữ liệu an toàn	
(h) Thông báo và huấn luyện nhân viên	
(i) Bí mật thương mại (trade secrets)	Phụ lục E : Định nghĩa “bí mật thương mại” (bắt buộc)
(j) Ngày bắt đầu hiệu lực	Phụ lục F : Hướng dẫn về phân loại độc hại

Theo HCS, chủ nhân phải thiết lập chương trình cảnh báo độc hại cho những nhân viên có tiềm năng bị nhiễm độc hóa chất. Những yêu cầu liên quan tới trách nhiệm này được đề cập tới trong các đoạn (e), (f), (g), và (h) như liệt kê trong bảng trên và in màu tím. Những phần khác trong tiêu chí cũng có thể phần nào hướng dẫn quý vị hiểu rõ những yêu cầu (như là đoạn (c) về định nghĩa), nhưng trách nhiệm của quý vị là với nhân viên nơi làm việc, và những trách nhiệm này được định rõ trong các đoạn tiêu chí được tô màu nổi bật trong bảng trên.

Như đã nêu trên, những nhà cung cấp hóa chất phải cho quý vị biết về tác dụng độc hại dưới dạng nhãn dán trên thùng chứa hóa chất và bảng SDS khi quý vị tiếp nhận hóa chất. Điểm chính của thông tin là cho quý vị biết tên hóa chất và những độc hại, đặc tính của những hóa chất này, cũng như phương thức phòng ngừa tác dụng độc hại của chúng. “hóa chất độc hại” là bất cứ hóa chất nào được xếp loại là có tác dụng độc hại cho cơ thể và sức khỏe con người, là chất gây ngạt thở, là bụi bắt lửa, là khí bốc cháy, hoặc là độc hại chưa được phân loại.

Ngoài những tác dụng độc hại tới cơ thể và sức khỏe vừa kể trên, cũng còn có những độc hại không hội đủ những tiêu chí chỉ định là loại độc hại cho sức khỏe và cơ thể như được đề cập trong HazCom 2012. Trong trường hợp này, nhà sản xuất hoặc nhập cảng hóa chất sẽ phải chỉ định rõ độc hại này là “độc hại chưa được xếp loại” (HNOC), và phải cung cấp thông tin trên SDS để bảo đảm giới chủ nhân tiếp nhận biết đến những tác dụng khác này và những biện pháp bảo vệ nhân viên thích hợp.

Những độc hại cho cơ thể và sức khỏe

Độc hại cho sức khỏe	Độc hại cho cơ thể
<ul style="list-style-type: none"> ■ Độc hại cấp tính ■ Bào mòn da / gây ngứa rát ■ Hại mắt nghiêm trọng / ngứa rát mắt ■ Gây mẫn cảm da hoặc phổi ■ Mầm gây đột biến tế bào ■ Chất gây ung thư ■ Độc hại cho hệ sinh sản (reproductive toxicity) ■ Độc hại cho cơ quan nội tạng – qua tiếp xúc một lần hay nhiều lần ■ Độc hại cho hô hấp ■ Gây ngạt thở 	<ul style="list-style-type: none"> ■ Chất nổ ■ Khí dễ cháy ■ Bụi hơi dễ cháy ■ Khí oxit hóa ■ Khí ép ■ Chất lỏng dễ cháy ■ Chất đặc dễ cháy ■ Hóa chất tự phản ứng ■ Chất lỏng tự cháy ■ Chất đặc tự cháy ■ Khí tự cháy ■ Hóa chất tự nóng ■ Hóa chất phóng khí dễ cháy khi tiếp xúc với nước ■ Chất lỏng tạo ôxít hóa ■ Chất đặc tạo ôxít hóa ■ Ôxít già hữu cơ ■ Bào mòn kim loại ■ Bụi dễ cháy

HazCom 2012 gọi mỗi độc hại được định nghĩa trong bảng trên là “**lớp độc hại**” (hazard class). Phần lớn những lớp độc hại này lại được phân chia thành một hoặc nhiều hơn “**thể loại độc hại**” (hazard category). Việc phân loại này là do giới sản xuất hoặc giới nhập cảng dựa trên mức độ tác dụng độc hại và loại dữ liệu có sẵn để định rõ tác dụng của hóa chất. Điều này rất quan trọng đối với giới chủ nhân vì nó trực tiếp đưa tới những thông tin mà sau này họ sẽ dùng trên nhãn dán và SDS của các hóa chất nơi làm việc. Thí dụ như: Lớp độc hại “chất lỏng dễ cháy” có 4 thể loại độc hại. Thể loại độc hại chủ yếu dựa vào “điểm giới hạn” (flashpoint = *the temperature at which a particular organic compound gives off sufficient vapor to ignite in air* = *nhiệt độ khiến một hợp chất hữu cơ phóng thích đủ khí bốc cháy trong không khí -- định nghĩa trong tự điển*), do đó điểm giới hạn càng thấp thì tác dụng càng trầm trọng. Lờ cảnh báo trên nhãn dán sẽ phản ảnh mức độ trầm trọng này bằng những câu khác nhau tùy theo thể loại độc hại của hóa chất đã được xếp loại theo điểm giới hạn. Trên nhãn dán không ghi thể loại độc hại của hóa chất, nhưng phải có trong bảng dữ liệu an toàn (SDS) cho nhân viên dùng khi cần. Dưới đây là thí dụ về những thể loại độc hại theo yêu cầu của HazCom 2012 với những tiêu chuẩn phân thể loại các chất lỏng dễ cháy:

Tiêu chí cho chất lỏng dễ cháy

Thể loại	Tiêu chí
1	Điểm giới hạn ≤ 23 C (73.4 F) và điểm bắt đầu sôi ≤ 35 C (95 F)
2	Điểm giới hạn < 23 C (73.4 F) và điểm bắt đầu sôi 35 C (95 F)
3	Điểm giới hạn ≥ 23 C (73.4 F) và ≤ 60 C (140 F)
4	Điểm giới hạn > 60 C (140 F) và ≤ 93 C (199 F)

Là giới chủ nhân sử dụng chứ không sản xuất hay nhập cảng hóa chất, quý vị không chịu trách nhiệm phân loại hoặc lượng giá sự độc hại của hóa chất. Quý vị phải nhận được nhãn dán và SDS từ giới cung cấp đã phân loại dựa trên những dữ liệu khoa học ghi trên sản phẩm. Tất cả tiêu chí giới sản xuất hoặc giới nhập cảng hóa chất sử dụng để phân loại đều có ghi trong HazCom 2012 trong phụ lục A và B trong tập tài liệu hướng dẫn này.

Giới chủ nhân được quyền tự mình phân loại nếu họ quyết định không dựa vào thông tin do nhà sản xuất hay nhập cảng cung cấp. Nếu quý vị chọn tự mình phân loại, quý vị phải tuân thủ những yêu cầu trong phụ lục A và B.

Còn như nếu quý vị dựa vào cách xếp loại của nhà sản xuất hay nhập cảng, quý vị không cần làm quen với những tiêu chí phân loại hóa chất, hoặc những dữ kiện khoa học làm chuẩn mức cho việc phân loại. Tuy nhiên quý vị phải có kiến thức căn bản về những tác dụng độc hại của những hóa chất có nơi cơ sở quý vị. Quý vị cũng cần có kiến thức nào đó để sử dụng được những thông tin nhằm lựa chọn các biện pháp bảo vệ nhân viên và bảo đảm quản lý đúng cách các hóa chất tại cơ sở. Hơn nữa, quý vị cũng phải thêm vào phần thông tin và chương trình huấn luyện những loại rủi ro độc hại của hóa chất hiện sử dụng nơi cơ sở và cách thức nhân viên tự bảo vệ nơi làm việc.

Ngày thi hành chương trình tuân thủ các yêu cầu OSHA

Ngày quan trọng đầu tiên tuân thủ là ngày 01 tháng 12 năm 2013. Tới ngày đó thì quý vị đã huấn luyện nhân viên về hình thức và cách trình bày của nhãn dán và SDS mới mà họ sẽ thấy ở cơ sở nơi làm việc. Qua nhiều năm, giới cung cấp luôn cập nhật hóa các nhãn dán và SDS nhằm tuân thủ những yêu cầu mới của OSHA. Vì thế thật quan trọng bảo đảm rằng quý vị cũng như nhân viên đều có thể tiếp cận và sử dụng những thông tin trong phương thức mới này. Tất cả những nhãn dán và SDSs mới đều phải hoàn tất trước ngày 01 tháng 06 năm 2015. Tuy nhiên, nếu quý vị đặt hàng nơi nhà phân phối, rất có thể quý vị vẫn nhận được nhãn dán theo qui định HazCom 1994 (đây là tiêu chí cảnh báo độc hại công bố 1994 và đã được thay thế năm 2012 bằng những tiêu chí đã được điều chỉnh) cho tới ngày 01 tháng 12 năm 2015. Trong trường hợp giới chủ nhân nhận ra những độc hại mới sau ngày 01 tháng 12 năm 2015 do việc tái phân loại các hóa chất độc hại, thì quý vị có 6 tháng, cho tới ngày 01 tháng 06 năm 2016, để đưa chúng vào chương trình cảnh báo độc hại, vào nhãn dán nơi làm việc phản ánh những độc hại mới này, cũng như nhân viên được huấn luyện về những độc hại mới này. Trong giai đoạn chuyển tiếp từ những yêu cầu hiện tại sang những yêu cầu mới, giới chủ nhân có thể tuân thủ hoặc HazCom 1994 hoặc HazCom 2012, vì cả hai đều buộc phải có chương trình cảnh báo độc hại nơi cơ sở.

HazCom 2012: Lịch đầy đủ về ngày tháng áp dụng

Ngày hoàn tất hữu hiệu	Yêu cầu	Ai chịu trách nhiệm
Ngày 1 tháng 12 năm 2013	Huấn luyện nhân viên về các thành tố trong mẫu nhãn dán và bảng dữ liệu an toàn mới	Chủ nhân
Ngày 1 tháng 6 năm 2015	Tuân thủ tất cả các điều khoản mới trong HazCom 2012, ngoại trừ: Nhà phân phối có thể chuyên chở sản phẩm do nhà sản xuất hay nhập cảng dán nhãn theo hệ thống cũ cho tới ngày 1 tháng 12 năm 2015	Nhà sản xuất, nhập cảng, phân phối, và chủ nhân cơ sở
Ngày 1 tháng 12 năm 2015		
Ngày 1 tháng 6 năm 2016	Cập nhật chương trình thay thế (alternative) cảnh báo độc hại và nhãn dán nơi cơ sở theo nhu cầu, đồng thời huấn luyện thêm cho nhân viên về những rủi ro độc hại mới khám phá ảnh hưởng tới sức khỏe và cơ thể	Chủ nhân
Giai đoạn chuyển tiếp	Tuân thủ yêu cầu hoặc của HazCom 2012, hoặc của HazCom 1994, hoặc của cả hai.	Tất cả nhà sản xuất, nhập cảng, phân phối, và chủ nhân cơ sở.

II. KẾT LUẬN

OSHA tin rằng Tiêu Chí Cảnh Báo Độc Hại đóng vai trò tuyệt đối quan trọng để bảo đảm rằng những hóa chất độc hại được nhận dạng, và các biện pháp an toàn thích hợp được thiết lập ngõ hầu xử lý an toàn những hóa chất này nơi làm việc. Hiểu rõ những độc hại của hóa chất và sử dụng những thông tin hiện có để chọn các biện pháp thích hợp xử lý những độc hại này, giới chủ nhân có thể đạt được nhiều phúc lợi cho chính mình và cho nhân viên tiếp cận với hóa chất. HazCom 2012 cung cấp một khung mẫu để thiết lập một chương trình quản lý sức khỏe và an toàn nhân viên nơi làm việc. Hình 6 trình bày những bước đã được thảo luận để bảo đảm chương trình cảnh báo độc hại nơi làm việc sẽ hữu hiệu.

Hình 6: Một mẫu chương trình cảnh báo độc hại hữu hiệu



PHỤ LỤC A:

BẢN MẪU CHƯƠNG TRÌNH CẢNH BÁO ĐỘC HẠI

Bản mẫu chương trình cảnh báo độc hại dưới đây dựa trên những yêu cầu của Chuẩn Mẫu Cảnh Báo Độc Hại (HazCom 2012) 29CFR 1910.1200. Bản mẫu này nhằm mục đích tạo ra một mẫu để sử dụng có thể điều chỉnh cho phù hợp với hoàn cảnh cá biệt của nơi làm việc của quý vị. Quý vị có toàn quyền sử dụng bất cứ bản mẫu nào để khai triển chương trình của quý vị -- không nhất thiết quý vị phải dùng mẫu này. Tuy nhiên, nếu quý vị dùng mẫu này hoặc bất cứ mẫu nào khác, thì quý vị phải tùy chỉnh cho phù hợp với môi trường làm việc cá biệt của quý vị, nếu không thì quý vị đã không tuân thủ các điều lệ của Chuẩn Mẫu Cảnh Báo Độc Hại (HCS).

CHƯƠNG TRÌNH CẢNH BÁO ĐỘC HẠI

1. Chính sách của công ty

Để biết chắc các nhân viên tiếp cận với hóa chất hiểu rõ những nguy hiểm của các hóa chất này hiện có tại (tên công ty), chương trình cảnh báo độc hại dưới đây đã được thiết lập. Theo chương trình này, các nhân viên liên hệ sẽ được thông báo về những yêu cầu của Chuẩn Mẫu Cảnh Báo Độc Hại OSHA, về phương thức làm việc nơi có thể bị tiếp xúc với hóa chất độc hại, cũng như về cách mà nhân viên sử dụng văn bản của chương trình này cũng như các nhãn dán hóa chất và bảng dữ liệu an toàn (SDSs)

Chương trình này áp dụng cho bất cứ hóa chất nào được biết hiện có nơi làm việc mà nhân viên có thể bị tiếp cận khi sử dụng bình thường hoặc trong trường hợp khẩn cấp dự phòng. Tất cả các khu làm việc có tiềm năng tiếp xúc với hóa chất đều là thành phần của chương trình cảnh báo độc hại. Bản sao của chương trình cảnh báo độc hại này có sẵn ở (địa điểm) cho nhân viên sử dụng.

(Tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) là điều phối viên chương trình chịu trách nhiệm tổng quát, gồm cả nhiệm vụ duyệt xét và cập nhật chương trình này khi cần.

2. Dán nhãn trên các thùng chứa

(tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) sẽ kiểm chứng tất cả các thùng chứa khi nhận và giữ để sử dụng đều được dán nhãn rõ ràng theo đúng yêu cầu của HazCom 2012, bao gồm tên sản phẩm, biểu hình định mức độc hại, thuật ngữ chỉ định mức độ độc hại, lời hướng dẫn phòng ngừa rủi ro, cũng như tên và địa chỉ của nhà sản xuất.

(Tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) ở mỗi nơi làm việc sẽ kiểm chứng tất cả những thùng phụ đựng hóa chất đều có dán nhãn gốc của nhà sản xuất hoặc nhãn dùng tại cơ sở thay thế. Nếu quý vị cần giúp tạo nhãn dán, xin gặp (tên và/hoặc chức vụ).

Trên những thùng chứa tạo phản ứng tại chỗ, chúng tôi sử dụng (mô tả hệ thống tạo nhãn dán) hơn là nhãn dán chỉ ghi những thông tin cần thiết.

(Liệt kê các thùng chứa ở đây)

Chúng tôi dùng hệ thống tạo nhãn tự chế. (Mô tả một hệ thống tự chế tại cơ sở thông báo tin tức cần thiết tại nơi làm việc).

(Tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) sẽ duyệt lại thủ tục tạo nhãn dán tại cơ sở từng (nói rõ khoảng thời gian) và sẽ cập nhật hóa các nhãn dán này khi cần.

3. Bảng dữ liệu an toàn (SDSs)

(Tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) chịu trách nhiệm thiết lập và theo dõi chương trình bảng dữ liệu an toàn của công ty. Dưới đây là thủ tục phải tuân thủ trong trường hợp công ty không nhận được bảng dữ liệu an toàn ngay trong chuyến nhận hàng đầu tiên:

(Mô tả thủ tục phải tuân thủ ở đây)

Bản sao của tờ dữ liệu an toàn của tất cả hóa chất độc hại mà nhân viên cơ quan thường tiếp cận hoặc có thể tiếp cận được lưu giữ tại (định rõ nơi chôn). Nhân viên có thể tiếp cận các bảng dữ liệu an toàn bằng cách (mô tả phương thức tiếp cận)

Ghi chú: Nếu dữ liệu an toàn được lưu trữ cách khác không dùng giấy tờ, quý vị phải mô tả rõ phương thức đó và cách tiếp cận các dữ liệu này.

Các bảng dữ liệu an toàn phải luôn sẵn sàng cho nhân viên trong ca làm tiếp cận sử dụng tại nơi làm việc. Trong trường hợp không có bảng dữ liệu nơi làm việc, xin gập (tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ).

Mỗi khi nhận được bảng dữ liệu an toàn đã được điều chỉnh, quý vị phải theo thủ tục sau đây để thay thế các bảng dữ liệu an toàn cũ.

(Mô tả thủ tục)

(Tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) chịu trách nhiệm duyệt xét các bảng dữ liệu an toàn mới nhận được về mặt an toàn và tác động tới sức khỏe nhân viên, và đề xuất những thay đổi cách làm việc cần thiết nơi làm việc.

4. Thông báo và huấn luyện nhân viên

(Tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) chịu trách nhiệm thông báo và huấn luyện nhân viên.

Tất cả nhân viên có tiềm năng tiếp cận với hóa chất độc hại đều phải được huấn luyện sơ khởi về chuẩn mẫu cảnh báo độc hại và chương trình này trước khi nhận công việc.

Chương trình huấn luyện cho các nhân viên mới sẽ theo hướng dẫn dưới đây:

(Mô tả phương thức và nội dung khóa huấn luyện).

Trước khi nhập thêm hóa chất mới về cơ sở, tất cả nhân viên nơi làm việc có hóa chất này đều phải được thông báo và huấn luyện về những hóa chất này theo như vừa mô tả ở trên. Định dạng (format) khóa huấn luyện sẽ được mô tả dưới đây:

(Mô tả rõ về định dạng khóa huấn luyện như là: thính thị, chương trình điện toán tương tác (interactive computer program), bài giảng trong lớp học, v.v...).

5. Độc hại trong những công việc đột xuất (non-routine tasks)

Định kỳ (periodically), nhân viên thường phải làm những công việc đột xuất có độc hại. Thí dụ như: vào những nơi chật hẹp, rửa sạch các bồn chứa hóa chất, sơn phết bồn phản ứng (reactor vessels). Trước khi nhận công việc này, nhân viên phải được (tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) hướng dẫn về những hóa chất độc hại mà họ rất có thể tiếp cận khi làm những công việc này. Hướng dẫn phải bao gồm những rủi ro độc hại cá biệt của hóa chất, biện pháp bảo vệ và an toàn áp dụng cho nhân viên, và những bước công ty đã thực hiện nhằm giảm thiểu rủi ro như là hệ thống thoáng khí, mặt nạ phòng độc, có nhân viên khác cùng làm việc chung (buddy system), và cách ứng xử trong trường hợp khẩn cấp.

6. Thông báo cho các giới chủ nhân và nhà thầu khác

(Tên người chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) cũng chịu trách nhiệm thông báo cho các chủ nhân và nhà thầu khác về những hóa chất độc hại mà nhân viên của công ty có thể đã bị tiếp cận nơi làm việc, cũng như những biện pháp phòng ngừa áp dụng cho nhân viên. (Tên người chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) cũng chịu trách nhiệm tiếp nhận thông tin về những hóa chất độc hại những giới chủ nhân khác sử dụng mà có thể nhân viên chúng ta sẽ tiếp cận.

Các giới chủ nhân và nhà thầu khác sẽ nhận được các bảng dữ liệu an toàn của những hóa chất độc hại mà công ty chúng ta tạo ra trong quá trình hoạt động theo cách thức dưới đây:

(Mô tả chính sách của công ty)

Ngoài bảng sao dữ liệu an toàn gửi tới, các giới chủ nhân khác còn được thông báo về các biện pháp phòng ngừa bảo vệ nhân viên của công ty trong công việc phải tiếp cận hóa chất.

Cũng vậy, giới chủ nhân khác cũng được thông báo về mẫu nhãn dán công ty đang sử dụng. Trong trường hợp nơi làm việc sử dụng hệ thống nhãn dán khác, thì các giới chủ nhân khác sẽ được hướng dẫn để hiểu những nhãn dán dung cho các hóa chất độc hại mà nhân viên của họ có thể đã tiếp cận.

7. Danh sách các hóa chất độc hại

Một danh sách các hóa chất độc hại có tại cơ sở được đính kèm trong chương trình này. Danh sách gồm tên từng hóa chất, và khu vực hóa chất này đang được bảo quản, sử dụng. Thông tin chi tiết của hóa chất này có thể tìm thấy trong chuẩn mẫu cảnh báo độc hại hiện đang lưu trữ tại (chỉ định rõ nơi chôn).

Mỗi khi cơ sở nhận thêm hóa chất mới, danh sách này sẽ được cập nhật nội trong (xxx) ngày sau khi tiếp nhận hóa chất. Để bảo đảm những hóa chất mới nhận được thêm vào danh sách kịp thời, phải theo đúng thủ tục sau đây:

(Liệt kê rõ những thủ tục phải theo).

Danh sách các hóa chất độc hại tồn kho là trách nhiệm của (tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ).

8. Hóa chất chứa trong ống không dán nhãn

Có những công việc nhân viên làm nơi hóa chất được chuyển giao trong những ống không dán nhãn. Trước khi trao việc cho những nhân viên nơi này, họ phải được (tên nhân viên chịu trách nhiệm và/hoặc chức vụ) thông báo cho biết tên và những rủi ro độc hại của hóa chất chứa trong những ống không dán nhãn này, cũng như những thủ tục phòng ngừa an toàn cho nhân viên phải thi hành.

9. Nhân viên dễ dàng sử dụng chương trình.

Khi được yêu cầu, bản sao của chương trình luôn sẵn sàng trao cho nhân viên hoặc người đại diện nhân viên, và OSHA.

PHỤ LỤC B

HƯỚNG DẪN CẤP TỐC VỀ HUẤN LUYỆN CẢNH BÁO ĐỘC HẠI

Chuẩn Mẫu Cảnh Báo Độc Hại (HCS) (29CFR 1910.1200) buộc chủ nhân có những hóa chất độc hại nơi làm việc phải thành lập chương trình cảnh báo độc hại. Chương trình bao gồm thông tin về các nhãn dán trên những thùng chứa, bảng dữ liệu an toàn (SDSs), và huấn luyện nhân viên. Mỗi chủ nhân cơ sở phải lập văn bản mô tả cách thức họ đáp ứng những điều kiện của HCS tại mỗi nơi làm việc trong cơ sở.

Còn với những chủ nhân chỉ sử dụng chứ không sản xuất hóa chất, thì nhãn dán và bảng dữ liệu an toàn sẽ nhận được cùng với hóa phẩm họ mua. Những hồ sơ này là nền tảng của chương trình cảnh báo độc hại, cung cấp cho giới chủ nhân và nhân viên những thông tin về những rủi ro độc hại của hóa chất cũng như cách thức bảo vệ nhân viên tránh những tác dụng tai hại khi sử dụng chúng. Bước sau cùng trong quá trình thiết lập chương trình cảnh báo độc hại là huấn luyện nhân viên. Qua quá trình đào tạo đúng cách giới chủ nhân có cơ hội bảo đảm nhân viên mình am hiểu những rủi ro độc hại của những hóa chất họ tiếp cận cũng như qui trình họ phải theo để được bảo vệ an toàn. Chương trình huấn luyện cũng hướng dẫn nhân viên làm quen với các nhãn dán, các bảng dữ liệu an toàn, và cách tiếp cận với chúng nơi làm việc để có thêm chi tiết. Vì vậy huấn luyện nhân viên là phần rất quan trọng của chương trình cảnh báo độc hại kết hợp 3 thành phần chính trong một hình thức dễ hiểu.

Trước khi huấn luyện, giới chủ nhân phải hiểu rõ những yêu cầu của Chuẩn Mẫu Cảnh Báo Độc Hại, và đã chuẩn bị chương trình cảnh báo độc hại này. Hướng dẫn cấp tốc này chỉ tập trung vào những điều cần thiết để thiết lập một chương trình huấn luyện cảnh báo độc hại. Hướng dẫn được dựa trên những yêu cầu huấn luyện về chỉ dẫn huấn luyện và chuẩn mẫu OSHA (OSHA 2254) do OSHA khai triển nhằm giúp giới chủ nhân thiết lập bất cứ loại hình huấn luyện y tế và an toàn lao động nào nhưng đặc biệt liên hệ tới cảnh báo rủi ro độc hại. Hướng dẫn này từng bước giúp chủ nhân thành lập chương trình. OSHA cũng đã khai triển một chuỗi tám thẻ nhanh

(QuickCards™) về các thành tố trong chương trình huấn luyện rất hữu dụng cho giới chủ nhân:
www.osha.gov/dsg/hazcom/ghsquickcards.html.

<i>Giai đoạn huấn luyện</i>	<i>Các yếu tố cần xem xét</i>
Quyết định xem có cần phải huấn luyện không	Nhân viên có thể bị tiếp cận với hóa chất độc hại nơi làm việc không? Quý vị cần xem lại các nhãn dán trên các thùng chứa hóa chất nơi làm việc cùng với các bảng dữ liệu an toàn (SDSs). Quý vị phải có chương trình cảnh báo độc hại nếu nhân viên quý vị có tiềm năng tiếp xúc với hóa chất độc hại. Huấn luyện nhân viên là một phần của chương trình cảnh báo này. Do đó, huấn luyện nhân viên cần phải có bất cứ nơi nào nhân viên có tiềm năng tiếp cận với hóa chất độc hại khi làm việc.
Định ra các nhu cầu huấn luyện	Nhân viên phải được huấn luyện trước khi được trao công việc ở nơi họ rất có thể tiếp cận với hóa chất độc hại. Do đó, nếu quý vị chưa từng huấn luyện nhân viên trước đây, thì bây giờ quý vị phải huấn luyện nhưng nhân viên có tiềm năng tiếp cận với hóa chất độc hại. Khi khóa huấn luyện đã xong, thì quý vị vẫn phải huấn luyện những nhân viên mới tuyển vào làm những công việc này. Quý vị cũng phải huấn luyện nhân viên mỗi khi nhập về hóa chất mới, hoặc khi nhân viên đổi công việc khiến họ đối diện với những rủi ro mới. Tuy quý vị không phải đều đặn lặp lại khóa huấn luyện, nhưng quý vị cũng cần xem có nên thỉnh thoảng huấn luyện nhân viên lại để biết chắc họ luôn nhớ những gì đã học. Và đó cũng là dịp tốt để quý vị duyệt lại chương trình cảnh báo độc hại của mình để biết chắc chương trình vẫn hữu hiệu.
Qui định mục tiêu và thành quả	Tuân thủ các qui định của Tiêu Chí Cảnh Báo Độc Hại là mục tiêu hàng đầu. Tuân thủ các qui định sẽ tạo ra một khung cảnh làm việc an toàn bằng cách bảo đảm rằng quý vị và nhân viên đều hiểu rõ những rủi ro độc hại của hóa chất nơi làm việc. Hơn nữa các biện pháp tuân thủ để phòng ngừa tác hại của hóa chất vào sức khỏe và an toàn của nhân viên phải thuần thuộc với quý vị cũng như tất cả nhân viên trong cơ sở. Chuẩn bị huấn luyện nhân viên cũng là cơ hội để quý vị duyệt lại những rủi ro độc hại của những hóa chất hiện có nơi cơ sở và xem có thể thay thế những hóa chất này bằng hóa chất khác ít độc hại hơn. Cũng là dịp quý vị xem lại những biện pháp an toàn quý vị hiện áp dụng tại cơ sở để bảo đảm chúng vẫn hữu hiệu, và cũng để suy tính những biện pháp an toàn khác. Thiết lập chương trình cảnh báo độc hại phải hữu hiệu cho cả giới chủ nhân có hóa chất sử dụng nơi cơ sở cũng như giới nhân viên thường xuyên tiếp cận với hóa chất. Huấn luyện sẽ kết nối tất cả các khía cạnh của chương trình cảnh báo độc hại nơi làm việc vào với thực trạng nơi làm việc của cơ sở quý vị. Nhờ đó mà quý vị cũng như nhân viên cơ sở sẽ hiểu rõ hơn về những rủi ro độc hại hiện có nơi làm việc, những qui trình phải tuân thủ để phòng tránh những độc hại đó, và bảo đảm có một môi trường làm việc an toàn hơn. Tất cả cũng sẽ biết cách tiếp cận thêm thông tin khi cần thiết trên các nhãn dán và bảng dữ liệu an toàn. Quý vị cũng cần xét xem có thêm những thành quả nào nữa vào chương trình huấn luyện không. Thí dụ như: quý vị có thể có những bồn phạt phải tuân thủ về một số tiêu chí liên hệ có thể gồm vào chương trình trong một buổi huấn luyện (thí dụ: huấn luyện bắt buộc theo tiêu chí bảo vệ hô hấp (Respiratory Protection)). Cũng thế, có thể đây cũng là dịp để quý vị duyệt

	<p>xét lại qui trình làm việc an toàn và phương cách thi công có hiệu quả cao hơn, và kết hợp chúng vào chung đề tài phòng tránh rủi ro độc hại của hóa chất.</p>
<p>Qui định các sinh hoạt học tập</p>	<p>Tiêu Chí Cảnh Báo Độc Hại qui định rõ những thông tin mà chương trình huấn luyện phải truyền đạt tới nhân viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> ■ Những yêu cầu của Tiêu Chí Cảnh Báo Độc Hại ■ Những công việc tại nơi làm việc có rủi ro độc hại của hóa chất; ■ Địa điểm lưu trữ văn bản chương trình cảnh báo độc hại luôn sẵn sàng cho nhân viên sử dụng, gồm cả danh sách các hóa chất độc hại hiện có tại cơ sở, và các bảng dữ liệu an toàn mà tiêu chí qui định; <p>Ngoài những thông tin cần truyền đạt, nhân viên còn phải được huấn luyện về :</p> <ul style="list-style-type: none"> ■ Phương thức và quan sát dùng để khám phá sự hiện diện hoặc rò rỉ của hóa chất độc hại nơi làm việc (như là: chủ nhân theo dõi, máy móc theo dõi liên tục, nhìn hoặc ngửi thấy mùi hóa chất độc hại phóng thích trong không khí, v.v...) ■ Độc hại cho cơ thể và sức khỏe do những hóa chất nơi làm việc; ■ Các biện pháp nhân viên sử dụng để tự bảo vệ chống lại các độc hại này, gồm cả thủ tục riêng biệt do giới chủ nhân qui định để bảo vệ nhân viên tránh tiếp cận hóa chất độc hại như là: phương thức làm việc đúng cách, thủ tục khẩn cấp, dụng cụ bảo hộ cá nhân phải dùng khi làm việc; và ■ Những chi tiết về chương trình cảnh báo độc hại do giới chủ nhân soạn thảo, gồm cả phần giải thích hệ thống nhãn dán và bảng dữ liệu an toàn cũng như cách thức nhân viên tiếp cận và sử dụng những thông tin thích hợp. <p>Cách thức truyền đạt kiến thức là lãnh vực do huấn luyện viên tự quyết định. Quý vị có thể dùng bất cứ phương tiện truyền thông nào có sẵn (như là: phim chiếu dương bản (slides), videos, chương trình điện toán tương tác (computer interactive programs). Thường thì kết hợp các phương tiện này với nhau để lôi kéo sự chú ý của nhân viên. Hơn nữa nhân viên chủ động tham gia vào quá trình học tập cũng rất quan trọng. Cho nên quý vị cần thảo phương thức huấn luyện gồm cả những sinh hoạt mà nhân viên trực tiếp tham dự để có kinh nghiệm thực hành (hands-on experiences). Liên hệ những thông tin cần truyền đạt với những điều kiện đặc thù nơi làm việc giúp quý vị biết chắc mình đáp ứng đúng những yêu cầu của tiêu chí, cũng như cải thiện sự tiếp thu của nhân viên và phương pháp huấn luyện của quý vị hấp dẫn hơn.</p>
<p>Công tác huấn luyện</p>	<p>Chuẩn bị:</p> <p>Nhằm huấn luyện nhân viên về tiêu chí cảnh báo độc hại hữu hiệu, huấn luyện viên phải thông thạo về:</p> <ul style="list-style-type: none"> ■ Những yêu cầu của tiêu chí áp dụng cho nơi làm việc; ■ Các hóa chất độc hại nơi làm việc mà nhân viên có tiềm năng bị tiếp cận cũng như loại độc hại hóa chất này gây ra; ■ Chương trình cảnh báo độc hại hiện có nơi làm việc;

	<p>■ Những biện pháp bảo vệ hiện hành nhằm tránh những rủi ro độc hại có thể xảy ra.</p> <p>Ngoài việc phải hoàn toàn nắm vững nguồn tài liệu huấn luyện, huấn luyện viên cũng phải biết rõ những tiện nghi cơ sở hiện có dành cho huấn luyện, gồm cả địa điểm huấn luyện, các dụng cụ trợ huấn (thí dụ như: máy chiếu power point, máy tính...), để hoạch định khóa huấn luyện phù hợp với điều kiện nơi cơ sở.</p> <p>Huấn luyện:</p> <p>Mục đích của huấn luyện là truyền đạt những thông tin quan trọng cần thiết cho nhân viên với ý hướng tạo thành một nơi làm việc an toàn hơn. Huấn luyện viên phải tìm cách sử dụng mọi tiện nghi nơi cơ sở nhằm tới kết quả thành công của khóa huấn luyện, và khuyến khích nhân viên tích cực học tập để đạt được thành quả tốt. Phương pháp truyền đạt có thể sử dụng là trực tiếp thực hành (hands-on examples), thảo luận trong lớp, hoặc những phương pháp linh hoạt khác. Học viên tích cực tham gia vào quá trình học tập chứng tỏ các thành quả của huấn luyện đã đạt được.</p>
<p>Lượng định sự hữu hiệu của chương trình</p>	<p>Cần bao gồm trong chương trình huấn luyện một phương thức lượng giá nhằm tiếp nhận phản hồi của nhân viên về cách thức huấn luyện, về hình thức nào có hiệu quả hơn, và về kiến thức nào họ đã tiếp thu được. Có thể dưới hình thức một tờ góp ý nhân viên điền vào cuối khóa huấn luyện. Để lượng định tính hữu hiệu của khóa huấn luyện, quý vị cần quan sát xem lớp huấn luyện này đã thay đổi cách làm việc của nhân viên như thế nào. Thí dụ như: họ có tuân thủ tốt hơn các qui định về thi hành các biện pháp bảo hộ lao động (như là: đeo bao tay khi cần), đó cũng là một phần trong việc lượng giá chương trình.</p>
<p>Cải thiện chương trình</p>	<p>Huấn luyện viên phải sử dụng chính những ấn tượng của chính mình về khóa huấn luyện cũng như những phản hồi từ học viên để cải thiện khóa học trước khi mở lớp huấn luyện kế tiếp. Nếu nhân viên không quan tâm tới khóa huấn luyện này, không tỏ lộ thích thú với công việc, và không cho thấy họ hiểu rõ hơn về những rủi ro độc hại cũng như tuân thủ các biện pháp bảo hộ lao động, thì có lẽ cần phải duyệt xét và điều chỉnh chương trình huấn luyện ngõ hầu đạt được kết quả tốt hơn.</p>

Tuân thủ 7 bước cho khóa huấn luyện trên chắc sẽ giúp quý vị thiết kế và thi hành một chương trình huấn luyện cảnh báo độc hại hữu hiệu. Một nơi làm việc an toàn hơn sẽ có lợi cho cả giới chủ nhân và nhân viên, và chính mối quan tâm chung này sẽ giúp quý vị có được một lớp huấn luyện cảnh báo độc hại hữu hiệu.

QUYỀN LỢI CỦA NHÂN VIÊN

Theo luật OSHA, nhân viên được quyền làm việc ở một nơi không có nguy cơ tổn hại sức khỏe nghiêm trọng. Nhằm bảo đảm một nơi làm việc an toàn và lành mạnh, luật qui định nhân viên có quyền:

- Bí mật gửi đơn khiếu nại tới OSHA yêu cầu thanh tra nơi làm việc của mình.
- Được thông báo và huấn luyện về những độc hại, về phương pháp phòng tránh độc hại, và về tiêu chí OSHA mà cơ sở của họ phải tuân thủ. Huấn luyện này phải bằng ngôn ngữ và sử dụng các thuật ngữ đơn giản để hiểu cho công nhân.
- Nhận bản sao hồ sơ lưu trữ về những chứng bệnh và thương tật liên quan với công việc nơi cơ sở họ làm việc.
- Nhận bản sao kết quả của thử nghiệm và theo dõi nhằm tìm ra và đo lường những rủi ro độchại nơi họ làm việc.
- Nhận bản sao hồ sơ y tế nơi làm việc của họ.
- Tham dự vào cuộc thanh tra của OSHA nơi cơ sở và nói chuyện riêng với thanh tra.
- Khiếu nại với OSHA nếu họ bị giới chủ nhân trả thù vì đã yêu cầu thanh tra cơ sở nơi làm việc của họ, hoặc vì đã sử dụng bất cứ quyền nào khác mà luật OSHA bảo đảm.
- Khiếu nại nếu bị trừng phạt hoặc trả thù khi đứng ra tố cáo theo 21 điều luật liên bang mà OSHA có quyền hạn.

Để có thêm thông tin, xin vào trang mạng Quyền Lợi Công Nhân của OSHA ở:

www.osha.gov/workers.html.

TRỢ GIÚP OSHA, DỊCH VỤ VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH

OSHA cung ứng một số dịch vụ miễn phí giúp tuân thủ dành cho giới chủ nhân và nhân viên. Những chương trình và dịch vụ OSHA giúp giới chủ nhận định ra và chính đốn những rủi ro trong công việc, cũng như cải thiện chương trình phòng chống bệnh tật và thương tật lao động.

THIẾT LẬP CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG BỆNH TẬT VÀ THƯƠNG TẬT

Chìa khóa để tạo một nơi làm việc an toàn và lành mạnh là chương trình tổng hợp phòng chống bệnh tật và thương tật lao động.

Chương trình này là những hệ thống có thể giảm thiểu tối đa số lượng và mức độ trầm trọng các thương tật và bệnh tật nơi làm việc trong khi cũng giảm phí tổn cho giới chủ nhân. Hàng ngàn các chủ nhân trên nước mỹ đã giữ nơi làm việc an toàn qua sử dụng những chương trình phòng chống thương tật và bệnh tật, và OSHA tin rằng tất cả giới chủ nhân đều có thể và nên áp dụng chương trình phòng chống này. Ba mươi bốn tiểu bang đã có các yêu cầu hoặc hướng dẫn tự nguyện về những chương trình phòng chống thương tật và bệnh tật nơi làm việc. Hầu hết những chương trình thành công dựa trên một số yếu tố căn bản gồm: lãnh đạo điều hành, tham gia tích cực của nhân viên, định rõ những rủi ro độc hại, phòng chống rủi ro độc hại, giáo dục và huấn luyện, và lượng giá cùng cải thiện chương trình. Xin vào trang mạng

www.osha.gov/dsg/topics/safetyhealth của chương trình phòng ngừa thương tật và bệnh tật lao động OSHA để có thêm chi tiết.

CHUYÊN VIÊN TRỢ GIÚP TUÂN THỦ

OSHA có các chuyên viên trợ giúp tuân thủ điều lệ trên toàn quốc ở hầu hết các văn phòng cơ quan OSHA. Những chuyên viên này có thể cung cấp cho giới chủ nhân và công nhân thông tin về các tiêu chí của OSHA, các chương trình giáo dục ngắn về những độc hại cá biệt hoặc về quyền lợi và trách nhiệm OSHA, cũng như những thông tin về những nguồn trợ giúp tuân thủ khác. Để biết thêm chi tiết, xin vào trang mạng

www.osha.gov/dcsp/compliance_assistance/cas.html hoặc gọi số 1-800-321-OSHA (6742) để tiếp xúc với văn phòng OSHA địa phương nơi quý vị.

DỊCH VỤ TƯ VẤN TẠI CHỖ VỀ AN TOÀN VÀ Y TẾ MIỄN PHÍ DÀNH CHO CÁC TIÊU THƯƠNG

Chương Trình Tư Vấn Tại Chỗ của OSHA giúp các tiêu thương và trung thương trên toàn quốc tư vấn miễn phí, ưu tiên dành cho các cơ sở làm việc có độ rủi ro độc hại cao. Hàng năm, để đáp ứng những yêu cầu của giới thiếu thương tìm cách tạo ra hoặc cải thiện chương trình sức khỏe và an toàn nơi làm việc, Chương Trình Tư Vấn Tại Chỗ của OSHA thăm viếng trên 29,000 cơ sở làm việc của các tiêu thương tiếp xúc trên 1 triệu rủi ro công nhân trên toàn quốc.

Dịch vụ tư vấn tại cơ sở không dính líu gì tới cường chế thi hành cho nên sẽ không đưa tới trừng phạt hoặc cảnh cáo. Chuyên gia tư vấn từ các cơ sở tiểu bang hay các đại học tới cơ sở cùng làm việc với giới chủ nhân nhằm định rõ những rủi ro độc hại nơi làm việc, tư vấn tuân thủ các tiêu chí OSHA, và giúp thiết lập chương trình quản lý y tế và an toàn tại cơ sở.

Xin vào trang mạng www.osha.gov/consultation hoặc gọi số 1-800-321-OSHA (6742) để biết thêm chi tiết về phòng tư vấn tại chỗ trong tiểu bang quý vị, hoặc xin tài liệu hướng dẫn về các dịch vụ tư vấn.

Cũng nằm trong chương trình tư vấn này, một số chủ nhân gương mẫu có thể xin được tham gia vào Chương Trình Vinh Danh Thành Đạt (Safety and Health Achievement Recognition Program) SHARP của OSHA. Điều kiện tham dự chương trình này bao gồm tối thiểu là: cơ sở được tư vấn đầy đủ và toàn diện, cơ sở chính đốn lại tất cả những rủi ro độc hại tìm thấy trong quá trình tư vấn, và khai triển một chương trình điều hành y tế và an toàn hữu hiệu. Những cơ sở được SHARP vinh danh sẽ được miễn trừ không bị thanh tra theo kế hoạch suốt trong thời gian hữu hiệu của bằng vinh danh của SHARP này.

NHỮNG CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC

OSHA có những chương trình hợp tác mà trong đó các cơ sở thương mại, các nhóm lao động và các tổ chức khác cùng cộng tác với OSHA. Muốn biết thêm chi tiết về những chương trình này, xin vào trang mạng www.osha.gov/dcsp/compliance_assistance/index_programs.html.

Liên Minh và Hợp Tác Chiến Lược (Strategic Partnership and Alliances):

Chương Trình Hợp Tác Chiến Lược OSHA (OSP) tạo cơ hội cho OSHA cộng tác với giới chủ nhân, công nhân, hội đoàn thương mại hoặc chuyên nghiệp, nghiệp đoàn lao động và/hoặc những tổ chức liên quan khác. Chương Trình Hợp Tác Chiến Lược OSHA được hợp thức hóa qua các thỏa thuận độc nhất nhằm khuyến khích, trợ giúp, và công nhận những nỗ lực của thành viên loại trừ những độc hại nghiêm trọng và trở thành cơ sở chuẩn mẫu về y tế và an toàn nơi làm việc.

Trong Chương Trình Liên Minh, OSHA cộng tác với các nhóm quan tâm tới y tế và an toàn lao động nhằm tránh cho công nhân không bị thương tật, bệnh tật, hoặc tử vong nơi làm việc bằng cách thành lập các phương thức và nguồn dữ liệu (tools and resources) giúp tuân thủ để chia sẻ với công nhân cũng như chủ nhân, và giáo dục họ về quyền lợi cũng như bổn phận.

Chương Trình Bảo Vệ Tự Nguyện (Voluntary Protective Programs: VPP)

Chương Trình VPP công nhận những giới chủ nhân và công nhân của các cơ quan liên bang và trong giới kỹ nghệ tư đã thi hành hữu hiệu chương trình quản lý sức khỏe và an toàn cũng như đã giữ được mức thương tật và bệnh tật của công nhân cơ sở dưới mức trung bình quốc gia qui định. Trong chương trình VPP, giới chủ, công nhân, và OSHA chủ động hợp tác nhằm tránh những trường hợp tử vong, tàn tật, và bệnh tật nơi làm việc thông qua một hệ thống tập trung vào phòng chống độc hại, phân tích môi trường làm việc, huấn luyện nhân viên, mức độ quan tâm của quản lý, và trực tiếp tham gia của nhân viên.

HUẤN LUYỆN VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN TRONG CÔNG VIỆC

Viện huấn luyện OSHA ở Arlington Heights, Illinois dạy và huấn luyện về an toàn và y tế cấp căn bản và cao cấp dành cho nhân viên kiểm soát tuân thủ điều lệ OSHA cấp tiểu bang và liên bang, nhà tư vấn tiểu bang, nhân viên các cơ quan liên bang, cũng như giới chủ nhân, công nhân và đại diện trong lãnh vực tư doanh. Ngoài ra, 27 Trung Tâm Giáo Dục và Huấn Luyện OSHA tại 42 địa điểm trên toàn nước Mỹ đều mở lớp về các tiêu chí và vấn đề sức khỏe và an toàn trong công việc cho hàng ngàn học viên hàng năm.

Để có thêm chi tiết về các chương trình huấn luyện này, xin liên lạc Hội Đồng Quản Trị Giáo Dục và Huấn Luyện OSHA ở địa chỉ 2020 Arlington Heights Road, Arlington Heights, IL. 60005; hoặc gọi số 1-847-297-4810; hoặc vào trang mạng www.osha.gov.

TÀI LIỆU HUẤN LUYỆN GIÁO DỤC OSHA

OSHA hiện có nhiều loại tài liệu giáo dục bằng tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Việt, và ngôn ngữ khác có sẵn hoặc trực tuyến (online) hoặc ấn bản, bao gồm:

- Tập tài liệu đề cập tới rất nhiều hình thức rủi ro độc hại do công việc, và những đề tài khác;
- Bảng dữ liệu (fact sheets) chứa những thông tin lai lịch (background information) căn bản về những rủi ro độc hại cho sức khỏe và an toàn
- Tài liệu hướng dẫn với những kiểm tra chi tiết về một số vấn đề sức khỏe và an toàn nhân viên;
- Trang tài liệu với những đề tài về sức khỏe và an toàn lao động trực tuyến (online);

- Áp phích (posters);
- Thẻ tóm lược nhanh (QuickCards) ép nhựa (laminated) ghi lại thông tin về sức khỏe và an toàn lao động; và
- Tờ tin thư (newsletter) QuickTakes bán nguyệt san trên mạng với những tin tức mới nhất về sáng kiến cũng như sản phẩm của OSHA nhằm giúp chủ nhân và công nhân khám phá và tránh những rủi ro độc hại nơi làm việc. Để đăng ký với bán nguyệt san tin thư này, xin quý vị vào trang mạng của OSHA tại: www.osha.gov, hoặc gọi số 1-800-321-OSHA (6742).

Trang mạng của OSHA còn nhiều dụng cụ điện tử (eTools) gồm những tiện ích như chuyên viên cố vấn, trợ giúp tuân thủ điện tử (electronic compliance assistance), videos, và nhiều thông tin khác cho giới chủ nhân và công nhân. Để biết thêm về các dụng cụ điện tử này, xin vào trang mạng www.osha.gov.

CHƯƠNG TRÌNH LƯỢNG ĐỊNH RỦI RO ĐỘC HẠI CỦA HỌC VIỆN QUỐC GIA VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG (NIOSH)

Trợ giúp về rủi ro độc hại sức khỏe

Học Viện Quốc Gia Về Sức Khỏe và An Toàn Lao Động là một cơ quan liên bang nghiên cứu khoa học và y học về an toàn và sức khỏe công nhân. NIOSH giúp giới chủ nhân và công nhân tìm ra (identify) những rủi ro độc hại nơi làm việc và giới thiệu phương thức loại trừ những độc hại khỏi nơi làm việc qua Chương Trình Lượng Định Độc Hại Cho Sức Khỏe (Health Hazard Evaluation:HHE) của học viện. Dịch vụ hoàn toàn miễn phí.

Công nhân, đại diện nghiệp đoàn, và giới chủ nhân có thể yêu cầu gửi cho Chương Trình Lượng Định Độc Hại Sức Khỏe của NIOSH (NIOSH HHE). Chương trình này thường được yêu cầu khi có tỷ lệ bệnh tật hoặc thương tích cao hơn bình thường trong một nhóm công nhân. Trường hợp này có thể là do một nguyên nhân không biết rõ, một rủi ro độc hại nào đó mới xuất hiện, hay là do một số các nguồn khác nhau. Để yêu cầu chương trình này, xin vào trang mạng www.cdc.gov/niosh/hhe/request.html. Để tìm hiểu thêm về Chương Trình HHE này, xin:

- Gọi số (513)841-4382, hoặc nói chuyện với nhân viên nói tiếng Tây Ban Nha gọi số (513)841-4439; hoặc
- Gửi điện thư cho HHERequestHelp@cdc.gov.

Chú Thích:

* Các tiểu bang và lãnh địa này điều hành kế hoạch an toàn và sức khỏe trong công việc được OSHA chấp thuận riêng bảo vệ tất cả nhân viên của chính quyền tiểu bang và địa phương cũng như nhân viên của lãnh vực tư thương. Riêng Connecticut, Illinois, New Jersey, New York, và Virgin Island thì chương trình chỉ áp dụng cho nhân viên chính quyền mà thôi. (Còn nhân viên của giới tư thương lại do OSHA liên bang bảo vệ). Những tiểu bang có chương trình được chấp thuận này phải có những tiêu chí giống hệt, hay ít ra cũng hữu hiệu tương đương với, các tiêu chí của OSHA liên bang.

Ghi chú: Để có thêm chi tiết về các văn phòng OSHA địa phương, chương trình OSHA chấp thuận cho các tiểu bang, cũng như những dự án tư vấn OSHA, xin vào mạng www.osha.gov hoặc gọi số 1-800-321-OSHA (6742).

PHƯƠNG THỨC TIẾP XÚC OSHA

Quý vị có thể tiếp xúc với OSHA bằng cách:

- Tới văn phòng OSHA gần quý vị nhất?
- Vào trang mạng www.osha.gov, hoặc
- Gọi số 1-800-321-OSHA (6742), TTY 1-877-889-5627

Để:

- Biết thêm thông tin hoặc cố vấn,
- Báo cáo trường hợp khẩn cấp,
- Báo cáo trường hợp tử vong hoặc tai họa,
- Đặt mua ấn phẩm,
- Đăng ký bán nguyệt san tin thư điện tử QuickTakes của OSHA, hoặc
- Nộp khiếu nại được giữ bí mật.